

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 13/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đỗ Thị Hân

- Bà Lê Thị Thu Anh

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đặng Quang Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Công H** (tên gọi khác: không); sinh ngày 05/01/2004, tại thành phố M, tỉnh Q; nơi thường trú: khu N, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và bà Hoàng Kim T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn C** (tên gọi khác: không); sinh ngày 01/6/2001, tại thành phố M, tỉnh Q; nơi thường trú: khu Đ, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trịnh Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo đầu thú ngày 31/8/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Hoàng Quang T, sinh năm 2003; nơi thường trú: khu N, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: chị Vũ Thị L, sinh năm 1960; nơi thường trú: khu Đ, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Cháu Bùi Công T, sinh năm 2004; nơi thường trú: khu T, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Cháu Phạm Trung Đ, sinh năm 2004; nơi thường trú: khu T, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Cháu Hoàng Việt T, sinh ngày 14/9/2007; nơi thường trú: khu T, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Cháu Vũ Hoàng L, sinh ngày 27/01/2005; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng cháu Hoàng Việt T: anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975 và chị Dương Thị C, sinh năm 1979; đều có nơi thường trú: khu T, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (là bố mẹ đẻ cháu T). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng tháng 6/2022, thông qua ứng dụng Telegram trên điện thoại, Nguyễn Văn C tham gia vào một nhóm kín có quảng cáo bán ma túy Cần sa nên đã nhắn tin liên hệ mua được của một người đàn ông không quen biết 03 túi ma túy Cần sa với giá 300.000 đồng. Khoảng 04 ngày sau, có 01 nam thanh niên đến giao cho C một hộp bìa cát tông chứa 03 túi ma túy. Sau khi nhận, C làm rơi mất 01 túi Cần sa, còn lại 02 túi Cần sa cất giấu trong ngăn tủ quần áo tại nhà của C ở số 1 ngõ 798/5/12, khu Đ, phường T, thành phố M, để sử dụng.

Vào trưa ngày 26/8/2022, Hoàng Công H và Hoàng Quang T, Bùi Công T đến nhà Nguyễn Văn C chơi. Được một lúc, do có việc gia đình nên C đi vào Trung tâm thành phố Móng Cái, còn lại H, T, T tiếp tục ngồi chơi tại nhà C. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, thì H nhận được cuộc gọi điện thoại của Hoàng Việt T (sinh ngày 14/9/2007, trú tại: khu T, phường H, thành phố M) hỏi mua 02 túi Cần sa. Lúc này H nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho T kiếm lời ma túy để sử dụng nên H đồng ý bán và hẹn liên lạc lại sau. Do biết C thường mua ma túy Cần sa để sử dụng nên H gọi điện thoại cho C hỏi mua 02 túi ma túy Cần sa. C đồng ý bán cho H với giá 400.000 đồng/02 túi và nói cho H biết vị trí cất 02 túi ma túy Cần sa ở ngăn tủ quần áo trong phòng ngủ, đồng thời bảo H để tiền mua ma túy vào vị trí ngăn tủ này. Sau khi đặt vấn đề mua được ma túy, H gọi điện thoại cho T thông báo giá 02 túi ma túy Cần sa là 400.000 đồng và hẹn đến nhà của C để giao dịch. Tiếp theo, H tìm lấy được 02 túi ma túy Cần sa tại ngăn tủ quần áo, rồi bớt lại 01 phần Cần sa trong 01 túi, để ở trên bàn uống nước trong phòng khách để H sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại H giấu trên ô thoáng cửa chính đợi T đến để giao. Trong lúc H cất giấu ma túy, T thấy ma túy để trên bàn nên tự mình lấy một ít Cần sa cho vào chiếc điều cày sử dụng. Lát sau, H cũng lấy một ít Cần sa cho vào chiếc điều cày sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Phạm Trung Đ đến nhà C chơi, thấy trên bàn còn lại một ít Cần sa nên Đ tự lấy cho vào chiếc điều cày sử dụng hết. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T nhờ bạn là Vũ Hoàng L đi xe mô tô chở đến nhà của C. Tại đây, H lấy 02 túi ma túy Cần sa giấu trên ô thoáng cửa đưa cho T và nhận của T số tiền 400.000 đồng. Lúc này, H nảy sinh ý định chưa trả tiền bán ma túy cho C ngay mà giữ lại,

cất vào trong túi quần để chi tiêu. Một lát sau, T hỏi vay của H 500.000 đồng để đi ăn cưới, do trong túi quần chỉ có 400.000 đồng nên C đưa cho H vay số tiền trên. Còn T, sau khi mua được ma túy tự lấy 01 phần ma túy ra và dùng chiếc điều cày để sử dụng. Hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày, thì Tổ công tác của Công an phường Trà Cổ phối hợp với Công an thành phố Móng Cái đến kiểm tra, đã phát hiện bắt quả tang. Vật chứng: thu giữ trong lòng bàn tay phải của Hoàng Việt T có 02 túi nilon cùng kích thước (6,5x4,1)cm chứa thực vật khô (Ký hiệu M1, M2) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9; thu trong phòng khách 01 chiếc điều cày tre trụ tròn, dài 56cm, đường kính 4,5cm và 01 chiếc bật lửa màu xanh; thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53. Ngoài ra, tạm giữ của Hoàng Quang T số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s.

Ngày 31/8/2022, biết hành vi bán ma túy cho Hoàng Công H đã bị phát hiện nên Nguyễn Văn C đầu thú tại Công an thành phố Móng Cái và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X.

Tại bản Kết luận giám định số 1391/KLGĐ ngày 01/9/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại Cần sa; có khối lượng: M1: 1,018 gam, M2: 1,054 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Công H và Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, người làm chứng đều có lời khai trong hồ sơ vụ án phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Hoàng Quang T còn khai đối với số tiền 400.000 đồng, T vay của Hoàng Công H để đi ăn cưới, không biết đây là số tiền H vừa bán ma túy.

Liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn C, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 142/CT-VKS-MC, ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Hoàng Công H về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn C về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Công H về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn C về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Hoàng Công H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2022.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C từ 27 (hai mươi bảy) đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: M1: 0,94 gam (không phải chín bốn gam) ma túy, loại Cần sa; M2: 0,98 gam (không phải chín tám gam) ma túy, loại Cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 1391/KL-KTHS ngày 01/9/2022”; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre hình trụ tròn; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0972.699.264, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong lắp 01 sim số 0966.459.975, máy đã qua sử dụng; 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Trả lại cho cháu Hoàng Quang T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0327.844.496, máy đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/8/2022, tại khu Đông Thịnh, phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái, Nguyễn Văn C có hành vi bán 02 túi ma túy Cần sa cho Hoàng Công H với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H lấy một phần sử dụng, còn lại 2,072 gam (hai phẩy không bảy hai gam) Cần sa bán

cho Hoàng Việt T (sinh ngày 14/9/2007) với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo Hoàng Công H đã cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn C đã cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, vì động cơ vụ lợi và để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân các bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò các bị cáo trong vụ án: các bị cáo có vai trò độc lập trong vụ án.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Công H trong thời gian học tập tại trường THCS-THPT Chu Văn An được Hiệu trưởng nhà trường tặng nhiều “Giấy khen”, gia đình bị cáo được UBND, Chủ tịch UBND phường Trà Cô, thành phố Móng Cái tặng nhiều “Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ Quốc, gia đình văn hóa tiêu biểu, gia đình nông dân sản xuất giỏi ...”, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh tặng “Giấy khen gia đình văn hóa tiêu biểu 03 năm liên tục từ 2012-2014” và được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận trong thời gian trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương; bị cáo Nguyễn Văn C sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử, xét thấy các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ còn bông bột, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nhưng dù xét thế nào đi nữa cũng cần thiết phải ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái là M1: 0,94 gam (không phải chín bốn gam) ma túy, loại: Cần sa; M2: 0,98 gam (không phải chín tám gam) ma túy, loại: Cần sa kèm theo Kết luận giám định số: 1391/KL-KLHS ngày 01/9/2022 theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) chiếc điều cây bằng tre hình trụ tròn; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh không có giá trị sử dụng. Do đó, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0972.699.264, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Công H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong lắp 01 sim số 0966.459.975, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo H, C sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của cháu Hoàng Quang T do bị cáo H cho T vay tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0327.844.496, máy đã qua sử dụng thu giữ của cháu Hoàng Quang T, đây là tài sản hợp pháp của cháu T không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho cháu Hoàng Quang T.

[8] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn C, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hoàng Việt T (sinh ngày 14/9/2007) có hành vi mua và cất giấu trái phép 2,072 gam ma túy Cần sa để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đến mức để xử lý hình sự về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” Công an thành phố

Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo, nên không đề cập xử lý.

Đối với Vũ Hoàng L không biết mục đích Hoàng Việt T nhờ chở đến nhà của Nguyễn Văn C để mua ma túy, nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của Hoàng Công H bớt lại ma túy Cần sa để sử dụng cho bản thân, nhưng sau đó Bùi Công T, Phạm Trung Đ tự ý lấy một phần ma túy của H sử dụng, không có ý kiến của H, nên hành vi này của H không cấu thành tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T, Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên không đề cập xử lý.

Đối với việc Hoàng Công H, Bùi Công T, Phạm Trung Đ, Hoàng Việt T sử dụng ma túy tại nhà của Nguyễn Văn C, nhưng C không biết việc các đối tượng trên sử dụng ma túy tại nhà nên không đề cập xử lý đối với C về tội “chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo **Hoàng Công H, Nguyễn Văn C** phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào: điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Công H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/8/2022.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2022.

*. Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: M1: 0,94 gam (không phải chín bốn gam) ma túy, loại Cần sa; M2: 0,98 gam (không phải chín tám gam) ma túy, loại Cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 1391/KL-KTHS ngày 01/9/2022”; 01 (một) chiếc điều cày bằng tre hình trụ tròn; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu đen, số IMEI 1: 861438053539615, IMEI 2: 861438053539607, bên trong lắp 01 sim số 0972.699.264, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 354878092615682, bên trong lắp 01 sim số 0966.459.975, máy đã qua sử dụng; 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) (theo biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số: 33/BBBQ-CSĐT ngày 27/9/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái và Kho bạc nhà nước Móng Cái);

- Trả lại cho cháu Hoàng Quang T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, số IMEI 1: 8666150415830079, số IMEI 2: 866615041583061, bên trong lắp 01 sim số 0327.844.496, máy đã qua sử dụng.

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 34/2023/THA, ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Công H, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương